TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 3055/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/7/2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thành Đức

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trương Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

Đại diện Việm kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 849/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2024, về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4488/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993;

Địa chỉ: 29/8 Tân Thới Nhất 1B, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 180 Quốc lộ 1A, khu phố 4, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh H chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ngày 30/01/2023, giấy chứng nhận kết hôn số 10. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau này phát sinh mâu thuẫn do ông H không phụ giúp trong công việc gia đình và trong việc làm ăn, nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn ông H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 02/4/2023. Bà H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn – ông Nguyễn Thanh H có bản tự khai trình bày: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh H chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ngày 30/01/2023, giấy chứng nhận kết hôn số 10. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau này phát sinh mâu thuẫn, nay bà H yêu cầu ly hôn thì ông H đồng ý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 02/4/2023, ông H đồng ý để bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, ông H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Nguyễn Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Do vụ án không phải thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

[1]Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thanh H, căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; ông H cư trú tại thành phố Thủ Đức, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và bị đơn ông Nguyễn Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Do vụ án không phải thu thập chứng cứ, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức không tham gia phiên tòa.

[2]Về nội dung: Bà Nguyễn Thị H, bị đơn ông Nguyễn Thanh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam ngày 30/01/2023, giấy chứng nhận kết hôn số 10 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh H bất đồng quan điểm về mọi mặt trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẫn. Nay tình cảm không còn bà H xin ly hôn với ông H để ổn định cuộc sống, ông H cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 02/4/2023, ông H đồng ý để bà H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, ông H không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà H, ông H xác định không có.

Từ những nhận định trên thì yêu cầu của bà H được ly hôn với ông H và yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị H phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0026212, ngày 10/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bà H đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228, Điều 235, Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Luật Phí và lệ phí;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10 do Ủy ban nhân dân thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam cấp ngày 30/01/2023 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Kim L, sinh ngày 02/4/2023 cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận bà H không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Thanh H xác định không có.

2/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị H phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng

theo biên lai thu số 0026212, ngày 10/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bà H đã nộp xong án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKS nhân dân TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA DS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân Phường 6, TP.Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu HS;
- Vp.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thành Đức